

Số: 01/PA-UBND

Thượng Ninh, ngày 23 tháng 3 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn xã Thượng Ninh

Thực hiện Công văn số 30/CV-PTDS ngày 20/3/2026 của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện các phương án: Sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai; huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, hậu cần phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND xã Thượng Ninh xây dựng phương án sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Điều kiện tự nhiên, thời tiết, khí hậu:

- Vị trí địa lý : Xã Thượng Ninh nằm ở phía tây nam của tỉnh Thanh Hóa , cách trung tâm tỉnh 60 km. phía Bắc giáp xã Thắng Lộc, xã Tân Thành; phía Nam giáp xã Hóa Quỳnh và xã Như Xuân; phía Đông giáp xã Xuân Du, xã Như Thanh; phía Tây giáp xã Thanh Quân .

- Địa hình: Xã Thượng Ninh có địa hình tương đối phức tạp, có độ cao trung bình từ 300 – 500 m, nơi cao nhất là đỉnh núi Pù Mùn khoảng 770 mét so với mặt nước biển , độ dốc trung bình từ 15 - 20⁰ . Địa hình thấp dần từ hướng Tây sang hướng Đông, tạo ra những dải đất cao thấp xen kẽ nhau nhưng độ chênh không lớn thuận lợi cho việc bố trí các loại cây trồng, vật nuôi, xây dựng cơ bản.

- Tình hình thời tiết khí hậu:

+ Nhiệt độ: Tổng nhiệt độ năm là 8.500⁰ C - 8.600⁰ C, biên độ năm: 12-13⁰ C, biên độ ngày: 5,5 - 6,0⁰ C. Những tháng có nhiệt độ cao là từ tháng 5 đến tháng 9, bình quân từ 28 - 29⁰ C. Ngày có nhiệt độ tuyệt đối cao nhất chưa quá 41⁰ C. Những tháng có nhiệt độ thấp nhất là từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau.

+ Mưa: Tổng lượng mưa trong năm từ 1600 mm - 1800 mm (thuộc khu vực có lượng mưa trung bình trong vùng), lượng mưa tập trung vào tháng 6- 10 (chiếm đến 80% lượng mưa cả năm); tháng 9 có lượng mưa lớn nhất, lượng mưa ít nhất vào tháng 12 và tháng 1 năm sau.

+ Độ ẩm không khí: Trung bình trong năm 80 - 86%, các tháng 2, 3, 4 có độ ẩm xấp xỉ 90%.

- Gió: Thông thường có 2 hướng gió chính, đó là gió mùa Tây Bắc và gió mùa Đông Nam. Tốc độ gió trung bình từ 1,8 - 2,2 m/s. Ngoài ra còn có các đợt gió Tây Nam khô nóng và gió bão thường xuất hiện từ tháng 6 đến tháng 9 ảnh hưởng đến

Căn cứ đặc điểm địa hình đồi núi, nhiều khe suối và thường chịu ảnh hưởng của mưa lớn, bão tại Thượng Ninh, các khu vực có **nguy cơ xảy ra thiên tai cao** cần chuẩn bị phương án sơ tán gồm:

1.1. Khu vực ven sông, suối:

Khu vực ven sông, suối tại Thượng Ninh là nơi có nguy cơ cao xảy ra thiên tai, đặc biệt trong mùa mưa bão. Các hộ dân sinh sống dọc theo các con suối nhỏ, khe nước hoặc gần bờ sông thường chịu nhiều rủi ro.

- Đặc điểm khu vực: nhà ở nằm gần bờ sông, bờ suối hoặc dọc theo các khe nước, có địa hình thường thấp, trũng, dễ bị ngập khi mưa lớn. Một số khu vực có dòng chảy mạnh vào mùa mưa.

- Nguy cơ thiên tai có thể xảy ra ở địa phương gồm:

+ Lũ quét: Nước từ thượng nguồn đổ về nhanh, gây nguy hiểm cho người và tài sản.

+ Sạt lở bờ sông, bờ suối: Đất ven bờ bị xói mòn có thể làm sập nhà hoặc cuốn trôi tài sản.

- Đối tượng cần ưu tiên sơ tán:

+ Các hộ dân sinh sống sát bờ sông, suối.

+ Hộ dân ở nhà tạm hoặc nhà yếu.

+ Gia đình có người già, trẻ nhỏ, phụ nữ mang thai hoặc người khuyết tật.

- Biện pháp sơ tán:

+ Theo dõi chặt chẽ thông tin cảnh báo mưa lớn, lũ lụt.

+ Khi mực nước sông suối dâng cao hoặc có nguy cơ lũ quét, tổ chức sơ tán người dân đến các khu vực cao ráo và an toàn như: Trường học, nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND xã.

1.2. Khu vực chân đồi, sườn núi

- Đặc điểm khu vực: Nhà ở nằm dưới chân đồi hoặc dọc theo sườn núi dốc. Địa hình đất dốc, nền đất yếu, dễ bị rửa trôi khi mưa lớn. Một số nơi có taluy cao hoặc vách đất đá phía sau khu dân cư.

- Nguy cơ thiên tai chính đối với khu vực này gồm:

+ Sạt lở đất: Mưa lớn kéo dài làm đất đá từ sườn núi trượt xuống.

+ Đá lăn: Đá từ trên cao có thể rơi xuống khu dân cư.

+ Sụt lún đất: Đất bị thấm nước lâu ngày dẫn đến sụt lún, nứt nền.

- Dấu hiệu cảnh báo sạt lở:

+ Xuất hiện vết nứt trên mặt đất hoặc tường nhà.

+ Nước chảy ra từ sườn đồi bất thường.

+ Đất đá rụng hoặc trượt xuống từ taluy.

- Đối tượng cần sơ tán:

- + Các hộ dân sinh sống ngay dưới chân đồi hoặc sát sườn núi.
- + Hộ dân có nhà ở gần khu vực có taluy cao.
- + Người già, trẻ em, người khuyết tật cần được sơ tán trước.
- Biện pháp sơ tán:
 - + Theo dõi thông tin dự báo mưa lớn và cảnh báo sạt lở.
 - + Khi có dấu hiệu nguy hiểm, di chuyển người dân đến các khu vực cao ráo và an toàn như: Nhà văn hóa thôn, Trường học, Trụ sở UBND xã.

1.2. Khu vực nhà ở tạm, nhà yếu

Tại xã Thượng Ninh vẫn có một số hộ dân còn sinh sống trong nhà ở tạm, nhà xuống cấp hoặc nhà không kiên cố, đây là khu vực có nguy cơ cao mất an toàn khi xảy ra thiên tai như mưa bão, lốc xoáy.

- Đặc điểm khu vực:
 - + Nhà được xây dựng bằng vật liệu tạm như tre, gỗ, tôn, mái lá.
 - + Nhà cấp 4 đã xuống cấp, tường nứt, mái hư hỏng.
 - + Kết cấu nhà không đủ khả năng chịu gió mạnh hoặc mưa lớn kéo dài.
- Nguy cơ thiên tai:
 - + Tộc mái nhà khi có gió bão mạnh.
 - + Sập nhà do mưa lớn kéo dài làm yếu kết cấu.
 - + Ngập nước vào nhà nếu nhà nằm ở vùng thấp.
- Đối tượng cần ưu tiên sơ tán:
 - + Các hộ dân sống trong nhà tạm, nhà yếu, nhà dột nát.
 - + Hộ gia đình có người già, trẻ nhỏ, phụ nữ mang thai hoặc người khuyết tật.
 - + Các hộ dân khó khăn về điều kiện nhà ở.
- Biện pháp sơ tán:
 - + Trước khi có bão hoặc mưa lớn, chính quyền xã, thôn cần kiểm tra và lập danh sách các hộ ở nhà yếu.
 - + Khi có cảnh báo thiên tai, tổ chức di dời người dân đến nơi an toàn như: Trường học, Nhà văn hóa thôn, Trụ sở UBND xã hoặc nhà kiên cố của người thân, hàng xóm.

1.3. Khu vực ven đường có taluy cao

- Đặc điểm khu vực:
 - + Nhà ở nằm gần các tuyến đường liên thôn, liên xã đi qua đồi núi.
 - + Phía trên hoặc phía dưới nhà có taluy đất hoặc taluy đá cao.
 - + Đất ở taluy thường dễ bị rửa trôi và sạt lở khi mưa lớn.
- Nguy cơ thiên tai:

- + Sạt lở đất từ taluy dương: đất đá từ phía trên đường trượt xuống khu dân cư.
- + Sạt taluy âm: nền đất phía dưới đường bị sạt, gây sụp lún.
- + Đất đá tràn xuống đường và nhà dân khi mưa lớn kéo dài.
- Dấu hiệu cảnh báo:
 - + Xuất hiện vết nứt trên taluy hoặc mặt đường.
 - + Đất đá rơi xuống sau các trận mưa lớn.
 - + Taluy có dấu hiệu bị xói mòn hoặc sụp lún.
- Đối tượng cần sơ tán:
 - + Các hộ dân sinh sống sát chân taluy cao.
 - + Các hộ dân nằm dưới taluy dương hoặc gần taluy âm có nguy cơ sạt lở.
 - + Ưu tiên sơ tán người già, trẻ em và người khuyết tật.
- Biện pháp sơ tán:
 - + Theo dõi tình hình mưa lớn kéo dài và các dấu hiệu sạt lở.
 - + Khi có nguy cơ xảy ra sạt lở, tổ chức di dời người dân đến khu vực an toàn như: Nhà văn hóa thôn, Trường học, Trụ sở UBND xã.

2. Địa điểm sơ tán

Khi xảy ra thiên tai tại Thượng Ninh, người dân ở các khu vực nguy hiểm sẽ được di chuyển đến những địa điểm cao ráo, an toàn và có công trình kiên cố. Các địa điểm sơ tán dự kiến gồm:

2.1. Trụ sở UBND xã:

UBND xã Thượng Ninh là địa điểm sơ tán chính khi xảy ra thiên tai tại địa phương. Đây là nơi được lựa chọn vì có vị trí trung tâm, công trình kiên cố và thuận lợi cho việc chỉ huy, điều hành công tác phòng chống thiên tai. giúp đảm bảo công tác chỉ đạo, cứu trợ và hỗ trợ người dân được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả khi xảy ra thiên tai.

- Đặc điểm:

- + Nằm ở khu vực tương đối cao, ít bị ảnh hưởng bởi ngập lụt.
- + Công trình xây dựng kiên cố, chắc chắn, có khả năng chịu được mưa bão.
- + Có khuôn viên rộng, thuận lợi cho việc tập trung người dân khi cần thiết.

- Vai trò trong công tác sơ tán:

- + Là nơi tiếp nhận và bố trí tạm thời người dân từ các khu vực nguy hiểm.
- + Là trung tâm chỉ huy của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của xã.
- + Nơi phân phối lương thực, nước uống và vật tư cứu trợ cho người dân.
- Công tác chuẩn bị:

- + Chuẩn bị phòng làm nơi nghỉ tạm cho người dân.
- + Dự trữ lương thực, nước uống, thuốc men cơ bản.
- + Bố trí khu vực vệ sinh và nơi sinh hoạt tạm thời.

- Lực lượng phụ trách gồm: Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai xã, Công an xã đảm bảo an ninh trật tự, dân quân tự vệ và đoàn thanh niên hỗ trợ người dân trong quá trình sơ tán.

2.2. Các trường học trên địa bàn xã

Các trường học trên địa bàn xã Thượng Ninh là địa điểm quan trọng được sử dụng để sơ tán và tập trung người dân khi xảy ra thiên tai. Do có cơ sở vật chất kiên cố và khuôn viên rộng, trường học rất phù hợp làm nơi tránh trú tạm thời.

- Đặc điểm:

- + Các dãy phòng học được xây dựng kiên cố, có thể chống chịu mưa bão.
- + Khuôn viên rộng, thuận lợi cho việc tập trung đông người.
- + Có hệ thống điện, nước và nhà vệ sinh phục vụ sinh hoạt tạm thời.

- Vai trò trong công tác sơ tán:

+ Là nơi tiếp nhận người dân từ các khu vực nguy hiểm như ven suối, vùng trũng thấp hoặc khu vực có nguy cơ sạt lở.

+ Bố trí các phòng học làm nơi nghỉ tạm cho người dân.

+ Là nơi phân phát lương thực, nước uống và vật dụng thiết yếu.

- Công tác chuẩn bị:

+ Sắp xếp phòng học làm nơi ở tạm thời.

+ Chuẩn bị chăn màn, nước uống và nhu yếu phẩm.

+ Bố trí lực lượng quản lý và hỗ trợ người dân trong thời gian sơ tán.

2.3. Nhà văn hóa các thôn

Nhà văn hóa các thôn là một trong những địa điểm quan trọng được sử dụng để sơ tán và tập trung người dân khi xảy ra thiên tai. Do nằm gần khu dân cư và thuận tiện đi lại, nhà văn hóa giúp việc di chuyển người dân diễn ra nhanh chóng.

- Đặc điểm:

- + Thường nằm ở vị trí trung tâm của thôn, thuận tiện cho người dân di chuyển.
- + Công trình xây dựng kiên cố, có thể chịu được mưa bão ở mức độ nhất định.
- + Có khuôn viên rộng, đủ chỗ tập trung người dân trong thời gian ngắn.

- Vai trò trong công tác sơ tán:

+ Là địa điểm sơ tán tạm thời cho người dân trong thôn khi xảy ra mưa bão, lũ lụt.

+ Giúp tập trung và quản lý người dân dễ dàng trước khi di chuyển đến nơi an toàn hơn nếu cần.

+ Là nơi tổ chức hỗ trợ lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm cho người dân.

- Công tác chuẩn bị:

+ Kiểm tra độ an toàn và khả năng chịu lực của nhà văn hóa trước mùa mưa bão.

+ Chuẩn bị chăn màn, nước uống và vật dụng thiết yếu.

+ Bố trí lực lượng quản lý và hỗ trợ người dân trong thời gian sơ tán.

- Ưu điểm:

+ Gần khu dân cư, thuận tiện cho việc sơ tán nhanh.

+ Phù hợp làm nơi trú ẩn tạm thời khi thiên tai xảy ra đột ngột.

2.4. Trạm y tế xã

Trạm Y tế xã Thượng Ninh là một trong những địa điểm hỗ trợ sơ tán và chăm sóc sức khỏe cho người dân khi xảy ra thiên tai tại địa phương.

- Đặc điểm:

+ Là công trình xây dựng kiên cố, tương đối an toàn trong điều kiện mưa bão.

+ Có cơ sở vật chất y tế cơ bản như giường bệnh, thuốc men và dụng cụ sơ cứu.

+ Nằm gần trung tâm xã, thuận tiện cho việc tiếp cận và hỗ trợ người dân.

- Vai trò trong công tác sơ tán:

+ Là nơi tiếp nhận và chăm sóc y tế cho người dân bị thương hoặc bị ảnh hưởng sức khỏe do thiên tai.

+ Hỗ trợ sơ cứu ban đầu trước khi chuyển người bệnh lên tuyến trên nếu cần thiết.

+ Có thể bố trí tạm thời một số người dân cần chăm sóc đặc biệt như người già, trẻ em hoặc người bệnh.

- Công tác chuẩn bị:

+ Dự trữ thuốc men, bông băng và dụng cụ y tế cần thiết.

+ Chuẩn bị giường bệnh và khu vực chăm sóc tạm thời cho người dân.

+ Bố trí nhân viên y tế trực 24/24 giờ khi có thiên tai xảy ra.

- Nhiệm vụ của nhân viên y tế:

+ Khám và sơ cứu kịp thời cho người bị thương.

+ Theo dõi tình trạng sức khỏe của người dân tại khu sơ tán.

+ Hướng dẫn người dân phòng chống dịch bệnh sau thiên tai.

3. Tuyến đường sơ tán

Tại xã Thượng Ninh, các tuyến đường sơ tán được xác định nhằm đảm bảo

người dân di chuyển nhanh chóng và an toàn từ khu vực nguy hiểm đến nơi trú tránh thiên tai.

- Nguyên tắc lựa chọn tuyến đường: Chọn các tuyến ngắn nhất và thuận tiện nhất từ khu dân cư đến địa điểm sơ tán. Ưu tiên các tuyến đường bê tông, đường liên thôn hoặc đường trung tâm xã. Tránh các tuyến qua khu vực dễ ngập lụt, sạt lở đất hoặc qua suối.

- Các tuyến đường sơ tán chính gồm:

+ Đường liên thôn → trung tâm xã: Người dân từ các thôn di chuyển theo đường liên thôn đến trung tâm xã.

+ Đường liên thôn → nhà văn hóa thôn: Các hộ dân trong thôn di chuyển đến nhà văn hóa thôn gần nhất để tập trung sơ tán.

+ Đường liên xã → các công trình kiên cố: Người dân ở khu vực xa trung tâm có thể di chuyển theo đường liên xã đến: UBND xã Thượng Ninh, các điểm trường học trên địa bàn.

- Tổ chức hướng dẫn sơ tán:

+ Bố trí lực lượng công an xã, dân quân tự vệ và đoàn thanh niên hướng dẫn tại các điểm giao nhau.

+ Đặt biển chỉ dẫn sơ tán trên các tuyến đường chính.

+ Hỗ trợ phương tiện vận chuyển cho người già, trẻ em và người khuyết tật.

- Đảm bảo an toàn giao thông:

+ Kiểm tra tình trạng cầu, đường trước mùa mưa bão.

+ Không để người dân đi qua khu vực nước chảy xiết hoặc đường bị sạt lở.

+ Tổ chức phân luồng giao thông khi có nhiều người sơ tán cùng lúc.

4. Lực lượng tham gia sơ tán

Tại Thượng Ninh, khi xảy ra thiên tai, nhiều lực lượng được huy động để tổ chức và hỗ trợ sơ tán người dân đến nơi an toàn. Việc phối hợp giữa các lực lượng giúp quá trình sơ tán diễn ra nhanh chóng, an toàn và hiệu quả.

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã là lực lượng chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành toàn bộ công tác phòng chống thiên tai và sơ tán dân khi có tình huống khẩn cấp.

- Nhiệm vụ của BCH Phòng thủ dân sự xã:

+ Xây dựng Kế hoạch và phương án sơ tán dân khi có thiên tai

+ Theo dõi dự báo thời tiết và tình hình thiên tai trên địa bàn.

+ Tổ chức chỉ huy các lực lượng tham gia sơ tán và cứu hộ cứu nạn.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng lực lượng.

+ Chỉ đạo công tác hỗ trợ và cứu trợ người dân sau thiên tai.

- Vai trò của BCH Phòng thủ dân sự xã:

- + Quyết định thời điểm phát lệnh sơ tán người dân.
- + Điều phối lực lượng, phương tiện và địa điểm sơ tán.
- + Kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn cho người dân trong quá trình di chuyển.

- Công tác chuẩn bị trước mùa mưa bão:

- + Rà soát các khu vực có nguy cơ thiên tai cao.
- + Lập danh sách các hộ dân cần sơ tán khi cần thiết.
- + Chuẩn bị lực lượng, phương tiện và vật tư cần thiết phục vụ công tác sơ tán.

Ngoài ra, có thể huy động các lực lượng tham gia sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai gồm: công an xã, y tế, dân quân tự vệ, các tổ xung kích, thanh niên tình nguyện, các doanh nghiệp ...

5. Phương tiện và vật tư

Để phục vụ công tác sơ tán dân khi xảy ra thiên tai, với loại thiên tai thường xuất hiện tại địa phương thì phương tiện vận chuyển và các vật tư cần thiết cần chuẩn bị nhằm đảm bảo việc di chuyển và hỗ trợ người dân được thực hiện nhanh chóng, an toàn gồm:

- Các phương tiện được huy động gồm:

+ Xe ô tô, xe tải, xe bán tải của xã hoặc người dân để vận chuyển người và tài sản cần thiết.

- + Xe máy phục vụ di chuyển nhanh trong khu vực thôn bản.
- + Xe cứu thương để vận chuyển người bị thương hoặc người bệnh.

- Một số vật tư quan trọng gồm:

- + Áo phao cứu sinh.
- + Phao cứu hộ, dây thừng cứu nạn.
- + Đèn pin, loa cầm tay phục vụ chỉ huy và hướng dẫn sơ tán.
- + Bộ dụng cụ sơ cứu y tế.

- Nhu yếu phẩm phục vụ người dân tại các địa điểm sơ tán cần chuẩn bị:

- + Lương thực dự trữ (gạo, mì tôm, lương khô).
- + Nước uống sạch.
- + Chăn, màn, chiếu phục vụ sinh hoạt tạm thời.
- + Thuốc men và vật dụng y tế cần thiết.

- Công tác quản lý và sử dụng:

+ Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã quản lý và phân bổ phương tiện, vật tư hợp lý.

+ Kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện và thiết bị trước mùa mưa bão.

+ Sử dụng đúng mục đích và ưu tiên hỗ trợ các đối tượng yếu thế như người

già, trẻ em, phụ nữ mang thai.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

6. Công tác hậu cần

- Chuẩn bị lương thực và nước uống:

+ Dự trữ gạo, mì tôm, lương khô và các thực phẩm thiết yếu.

+ Chuẩn bị nước uống sạch cho người dân trong thời gian sơ tán.

+ Tổ chức phân phát lương thực hợp lý và kịp thời.

- Đảm bảo nơi ở tạm thời:

+ Bố trí phòng ở tạm tại trường học, nhà văn hóa hoặc trụ sở UBND xã.

+ Chuẩn bị chăn, màn, chiếu hoặc giường tạm cho người dân.

+ Sắp xếp khu vực sinh hoạt gọn gàng, đảm bảo trật tự.

- Chăm sóc y tế:

+ Bố trí nhân viên y tế trực tại khu sơ tán.

+ Chuẩn bị thuốc men và dụng cụ sơ cứu cần thiết.

+ Theo dõi sức khỏe của người dân, đặc biệt là người già, trẻ em và người bệnh.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường:

+ Bố trí khu vực vệ sinh tạm thời.

+ Thu gom rác thải sinh hoạt đúng nơi quy định.

+ Hướng dẫn người dân giữ gìn vệ sinh để phòng chống dịch bệnh.

- Phân công lực lượng phục vụ hậu cần:

+ Đoàn thanh niên hỗ trợ vận chuyển và phân phát nhu yếu phẩm.

+ Hội phụ nữ hỗ trợ chuẩn bị bữa ăn và chăm sóc người dân.

+ Nhân viên y tế đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe.

7. Tổ chức thực hiện

Để phương án sơ tán dân khi xảy ra thiên tai tại xã Thượng Ninh được triển khai hiệu quả, xã xác định cần tổ chức thực hiện theo các giai đoạn cụ thể sau:

7.1. Giai đoạn trước khi xảy ra thiên tai

- Xây dựng và rà soát phương án:

+ Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã xây dựng và cập nhật phương án sơ tán dân.

+ Rà soát các khu vực có nguy cơ cao như ven sông suối, vùng trũng thấp, chân đồi và sườn núi.

+ Lập danh sách các hộ dân cần sơ tán khi có tình huống khẩn cấp.

- Chuẩn bị địa điểm sơ tán: địa điểm phải đảm bảo an toàn, kiên cố và có đủ

điều kiện sinh hoạt tạm thời.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện và vật tư cần thiết đảm bảo việc di chuyển và hỗ trợ người dân sơ tán đến nơi tránh trú an toàn, hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền các biện pháp phòng chống thiên tai và hướng dẫn người dân cách sơ tán, hướng dẫn người dân di chuyển trên các tuyến đường an toàn, nhắc nhở người dân chủ động gia cố nhà cửa và chuẩn bị vật dụng cần thiết.

- Phân công công an xã, dân quân tự vệ và đoàn thanh niên trực sẵn sàng khi có tình huống xảy ra.

- Theo dõi dự báo thời tiết và thông tin cảnh báo thiên tai để kịp thời xử lý.

7.2. Giai đoạn xảy ra thiên tai

Khi thiên tai xảy ra tại xã Thượng Ninh, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã nhanh chóng triển khai phương án để đảm bảo an toàn cho người dân và hạn chế thiệt hại.

- Phát lệnh sơ tán:

- + Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã theo dõi diễn biến thời tiết và tình hình thực tế.

- + Khi có nguy cơ nguy hiểm, phát lệnh sơ tán người dân khỏi khu vực nguy hiểm.

- + Thông báo cho người dân thông qua loa truyền thanh, điện thoại hoặc thông báo trực tiếp tại các thôn.

- Tổ chức sơ tán người dân:

- + Huy động các lực lượng như công an xã, dân quân tự vệ, đoàn thanh niên tham gia hỗ trợ.

- + Hướng dẫn người dân di chuyển theo các tuyến đường sơ tán an toàn.

- + Đưa người dân đến các địa điểm sơ tán như: trụ sở UBND xã, các trường học, nhà văn hóa các thôn ...

- + Ưu tiên sơ tán nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trước như trẻ em, người già, phụ nữ mang thai, người khuyết tật hoặc người bệnh.

- Đảm bảo an ninh trật tự: phân công lực lượng Công an xã đảm bảo an ninh tại khu sơ tán. Kiểm soát việc đi lại tại các khu vực nguy hiểm và bảo vệ tài sản của người dân tại khu dân cư đã sơ tán.

- Hỗ trợ người dân tại khu sơ tán: Quan tâm cung cấp lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm cần thiết. Phân công nhân viên y tế theo dõi sức khỏe và sơ cứu khi cần thiết. Bố trí nơi nghỉ tạm và khu sinh hoạt cho người dân.

7.3. Giai đoạn sau khi thiên tai kết thúc

Sau khi thiên tai kết thúc, UBND xã và các lực lượng chức năng triển khai các hoạt động nhằm khắc phục hậu quả và ổn định đời sống của người dân.

- Kiểm tra và đánh giá thiệt hại:

+ Kiểm tra tình trạng nhà ở, đường giao thông, cầu cống và các công trình công cộng.

+ Đánh giá mức độ thiệt hại về người và tài sản của người dân.

+ Xác định các khu vực vẫn còn nguy cơ sạt lở hoặc ngập lụt.

- Tổ chức cho người dân trở về: Chỉ cho phép người dân trở về nhà khi khu vực đã đảm bảo an toàn. Hướng dẫn người dân kiểm tra lại nhà cửa trước khi sinh hoạt bình thường. Đồng thời hỗ trợ các hộ gia đình sửa chữa nhà ở bị hư hỏng.

- Vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh: Tổ chức thu gom rác thải và dọn dẹp bùn đất tại khu dân cư. Khử trùng nguồn nước sinh hoạt và khu vực bị ngập. Hướng dẫn người dân giữ gìn vệ sinh để phòng chống dịch bệnh.

- Hỗ trợ và cứu trợ người dân:

+ Cung cấp lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm cho các hộ bị thiệt hại.

+ Hỗ trợ thuốc men và chăm sóc y tế cho người dân.

+ Thông kê thiệt hại để đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Rút kinh nghiệm và củng cố phương án: Tổng kết công tác ứng phó và sơ tán dân trong đợt thiên tai. Tổ chức họp rút kinh nghiệm để hoàn thiện phương án phòng chống thiên tai trong thời gian tới.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền và nâng cao ý thức phòng tránh thiên tai cho người dân.

8. Phân công nhiệm vụ:

8.1. Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Theo dõi diễn biến, tình hình thời tiết, khí tượng, thủy văn. Chỉ đạo các đơn vị, các phòng, ban ngành cấp xã, các thôn, chuẩn bị các phương tiện, vật chất hậu cần đảm bảo cho công tác ứng phó với mưa lũ và tìm kiếm cứu nạn khi sự cố xảy ra. Kịp thời chỉ huy các lực lượng sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ TKCN, khắc phục hậu quả khi có tình huống xảy ra.

- Tổ chức trực ban 24/24 khi có bão, lũ tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã điều hành công tác phòng, chống lụt bão; định kỳ báo cáo công tác phòng, chống thiên tai theo quy định.

8.2. Phòng Kinh tế.

- Tham mưu đôn đốc, triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, trên địa bàn xã.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án sẵn sàng lực lượng, phương tiện tại chỗ, chủ động khắc phục hậu quả thiên tai theo nhiệm vụ, chức năng của ngành. Đặc biệt là công tác đảm bảo giao thông trên các khu vực thiên tai, có kế hoạch chủ động bảo đảm phân luồng đường, làm đường phòng tránh các khu vực bị ngập lụt, sạt lở.

- Kiểm tra, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các hồ, đập đang xây dựng, tu

sửa nâng cấp, các khu vực xung yếu trên dọc tuyến ven khe suối, các điểm có nguy cơ cao sạt lở đất, đá...

- Có kế hoạch dự trữ đủ giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật để khôi phục sản xuất sau mưa lũ.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn.

8.3. Phòng Văn hóa – Xã hội.

Tuyên truyền, thông tin thường xuyên về tình hình diễn biến mưa, bão để người dân biết, chủ động các phương án phòng tránh, nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; đặc biệt đảm bảo an toàn tuyệt đối về tính mạng cho người dân. Kịp thời thăm hỏi, động viên các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình chính sách bị thiệt hại do thiên tai; tổng hợp đề xuất hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

8.4. Giao Ban Chỉ huy Quân sự xã.

- Xây dựng kế hoạch, kịp thời cơ động lực lượng đối phó có hiệu quả khi xảy ra tình huống lũ ống, lũ quét và sạt lở đất; khắc phục hậu quả ổn định đời sống nhân dân.

- Huy động lực lượng dân quân tham gia khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra khi có chỉ đạo của Trưởng ban chỉ huy xã.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện cho lực lượng thường trực tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định.

8.5. Công an xã.

- Chỉ đạo Tổ an ninh các thôn chủ động thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau bão, lũ; triển khai huy động lực lượng hướng dẫn nhân dân sơ tán, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong thời gian mưa bão xảy ra.

- Tổ chức huy động, chỉ huy lực lượng kịp thời ứng cứu người bị nạn do thiên tai gây ra.

- Phối hợp kiểm tra, xử lý khắc phục các sự cố do thiên tai, đảm bảo công tác an toàn giao thông trước, trong và sau mưa bão.

8.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã, các đoàn thể xã.

- UB MTTQ xã là cơ quan đầu mối tiếp nhận hàng cứu trợ từ các tổ chức, cá nhân; đồng thời tổ chức cứu trợ, giúp đỡ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; Đồng thời, có kế hoạch chăm lo đời sống các hộ dân tập kết đến nơi an toàn trong suốt thời gian tránh trú bão.

- Đoàn Thanh niên: Chuẩn bị phương án huy động đoàn viên thanh niên, lực lượng xung kích để tham gia hỗ trợ trong việc di dời, sơ tán dân, cứu nạn, cứu hộ,

giữ gìn trật tự xã hội trên địa bàn xã.

8.7. Trạm y tế xã: Chuẩn bị đầy đủ thuốc men và hời hợp cùng Ban Chỉ huy Quân sự xã (cơ quan tổ chức thực hiện sơ tán dân, công tác cấp cứu, sơ cấp cứu cho người bị nạn tại các vị trí tập kết dân).

8.8. Đối với Các thôn trên địa bàn xã

- Theo dõi thường xuyên diễn biến thời tiết, thông tin cảnh báo kịp thời để người dân chủ động phòng tránh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các biện pháp phòng chống, ứng phó với mưa bão; rà soát kiểm tra các hộ sinh sống tại nơi có nguy cơ xảy ra lũ quét, ngập lụt, sạt lở, có kế hoạch vận động di dời đến nơi an toàn để trú bão.

- Sẵn sàng lực lượng tại chỗ, huy động lực lượng tổ chức kiểm tra, đôn đốc, thực hiện các phương án chủ động ứng phó với mưa bão; tổ chức lực lượng trực ban, ứng phó cụ hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

Trên đây là Phương án sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn xã Thượng Ninh. Yêu cầu các ngành, các thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc nội dung của phương án./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh (để b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể (p/h);
- TV BCH PTDS xã;
- Các phòng, đơn vị: Công an xã; BCH Quân sự xã; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa – xã hội; các Trạm y tế xã; các Trường học trên địa bàn; Các thôn;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Lê Đức Tuấn

**Phụ lục 1: THỐNG KÊ DÂN CƯ SINH SỐNG Ở KHU VỰC CÓ NGUY CƠ XẢY RA LŨ QUÉT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THƯỢNG NINH NĂM 2026**

(Kèm theo Phương án số: 01/PA-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

* **Lưu ý:** Các hộ khi đi sơ tán phải chuẩn bị lương thực, thực phẩm, thuốc men, nhu yếu phẩm đủ dùng cho các thành viên trong tổ chức, gia đình đảm bảo tối thiểu 07 ngày⁶.

TT	Địa điểm	Số hộ	Số khẩu	Vị trí sơ tán đến
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Xã Thượng Ninh			
1	<i>Thôn Cát Thịnh</i>	5	23	Nhà văn hóa thôn, nhà người thân
	Tổng cộng	5	23	

⁶ Theo tài liệu hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 196/TWPCTT ngày 28/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (nay là Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia)

**Phụ lục 2: THỐNG KÊ DÂN CƯ SINH SỐNG Ở KHU VỰC CÓ NGUY CƠ XẢY RA SẠT LỎ ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THƯỢNG NINH NĂM 2026**

(Kèm theo Phương án số: 01/PA-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

* **Lưu ý:** Các hộ khi đi sơ tán phải chuẩn bị lương thực, thực phẩm, thuốc men, nhu yếu phẩm đủ dùng cho các thành viên trong tổ chức, gia đình đảm bảo tối thiểu 07 ngày⁷.

TT	Địa điểm	Số hộ	Số khẩu	Vị trí di sơ tán đến
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
I	Xã Thượng Ninh			
1	Thôn Phụ Vân	4	24	Nhà văn hóa thôn, nhà người thân
2	Thôn Vân Hòa	1	2	Nhà văn hóa thôn, nhà người thân
	Tổng	5	26	

⁷ Theo tài liệu hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 196/TWPCTT ngày 28/12/2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (nay là Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia)

Phụ lục 3: Thống kê về nhân lực có thể huy động tham gia công tác phòng, chống thiên tai

(Kèm theo Phương án số: 01/PA-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	Lực lượng	Số lượng (Người)
1	Xung kích PCTT	82
2	Y tế	5
3	Thanh niên tình nguyện	120
4	Doanh nghiệp huy động	3
5	Hội chữ thập đỏ	15
6	Dân quân tự vệ	115
7	Công an xã	23
8	Hội phụ nữ	22
9	Hội nông dân	22
10	Đoàn thể khác	10
11	Cán bộ công nhân viên chức	60
12	Lực lượng khác	30

Phụ lục 4: Thống kê về phương tiện, trang thiết bị, vật tư có thể huy động phục vụ công tác phòng, chống thiên tai

(Kèm theo Phương án số: 01/PA-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	Đối tượng	Đơn vị	Số lượng	Nơi để	Chất lượng	Đơn vị báo cáo
I	Trang thiết bị					
1	Nhà bạt cứu sinh	Cái	1			
2	Phao áo cứu sinh	Cái	100			
3	Phao tròn cứu sinh	Cái	50			
4	Máy phát điện	Cái	2			
5	Áo mưa chuyên dùng	Bộ	120			
6	Flycam	Cái	0			
7	Loa cầm tay	Cái	10			
8	Dây thùng	m	200			
9	Máy Icom	Cái				
10	Phao bè	Cái	5			
11	Đèn pin, đèn ắc quy	Cái	150			
12	Cưa xăng	Cái	2			
13	Máy thổi gió	Cái				
14	<i>Các trang thiết bị khác...</i>	...				
II	Phương tiện					
1	Xe cứu hộ các loại	Chiếc				
2	Xe chữa cháy	Chiếc				
3	Tàu, thuyền cứu nạn	Chiếc				
4	Ca nô (Xuông)	Chiếc				
5	Mô tô nước	Chiếc				
6	Số ô tô có thể huy động	Cái	8			
-	<i>Xe 45 chỗ</i>	<i>Cái</i>				
-	<i>Xe 25-29 chỗ</i>	<i>Cái</i>	1			
-	<i>Xe 16 chỗ</i>	<i>Cái</i>	2			
-	<i>Xe 4-7 chỗ</i>	<i>Cái</i>	5			
7	Số ô tô tải có thể huy động	Cái	5			
8	Số xe máy (ủi, xúc) có thể huy động	Cái	3			
9	Xe cứu thương	Cái				
11	Bộ vượt sông nhẹ	Bộ				
III	<i>Các phương tiện khác...</i>	...				
1	Vật tư					
2	Đá hộc	m ³	50			
3	Đá dăm, sỏi	m ³	20			

4	Đất	m ³	1.000		
5	Rọ thép	Cái	100		
6	Bao tải	Chiếc	500		
7	Bạt	m ²	300		
8	Cọc tre	Cái	1500		
9	<i>Các vật tư khác...</i>	...			

Phụ lục 5: Thống kê về nhu yếu phẩm có thể huy động ứng phó với thiên tai
(Kèm theo Phương án số: 01/PA-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	Loại nhu yếu phẩm	Đơn vị	Số lượng	Nơi để
1	Lương thực, thực phẩm			
-	Lương khô	Thùng (gói)	50	
-	Mì tôm	Thùng	100	
-	Gạo	Kg	2.000	
-	Thực phẩm	Kg	500	
-	Đồ hộp	Kg		
-	Muối i ốt	Tấn	1	
-	<i>Lương thực, thực phẩm khác...</i>	...	200kg	
2	Nước uống đóng chai	Chai	1.500	
3	Nhiên liệu			
-	Dầu Diesel	Lít	400	
-	Xăng	Lít	500	
-	Dầu hỏa	Lít	200	
-	<i>Nhiên liệu khác...</i>	...		
4	Hóa chất khử trùng			
-	Phèn chua	Tấn	0	
-	Cloramin B	Viên	200	
-	Vôi bột	Tấn	1	
-	EnChoice	Lít	100	
-	Prenethrin	Lít	100	
-	<i>Hóa chất khác...</i>	...		

Phụ lục 6: Thống kê về nguồn nhân lực tại cơ quan phòng, chống thiên tai xã.
 (Kèm theo Phương án số: 01/PA-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

TT	Tổng	Cao đẳng trở xuống	Trình độ Đại học	Trên Đại học	Kinh nghiệm dưới 5 năm	Kinh nghiệm trên 5 năm đến dưới 10 năm	Kinh nghiệm trên 10 năm
I. Đối với cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ huy PTDS cấp xã							
1	7	0	5	2	3	1	0
II. Đối với Ban Chỉ huy PTDS cấp xã							
1	14	11	3		9		5